

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 23/ 5/ 2018

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T Tỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà, Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phí Văn P, sinh ngày 10/10/1971 tại xã Bì, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn Đình Giữa, xã Bì, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Phí Quang Đ (đã chết) và bà Cấn Thị T (đã chết); Vợ là chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 và 02 con (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002); Tiền án: Không, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 26/9/1996 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây xử và tuyên phạt 48 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân” (đã được xóa án tích).

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại: A Nguyễn Xuân T, sinh năm 1978; có mặt;

Trú tại: Thôn Sen Trì, xã B , huyện T , Thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

1. A Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1985; vắng mặt;

Trú tại: Xã Lâm G, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;

2. Chị Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1997; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Bình Xá, xã Bì , huyện T , Thành phố H;

3. A Đặng Văn K, sinh năm 1976; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Cuối Chùa, xã Bì , huyện T , Thành phố H;

4. A Đỗ Duy H, sinh năm 1981; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Đầu Làng, xã Bì , huyện T , Thành phố H;

5. A Nguyễn Xuân D, sinh năm 1979; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Đầu Lang, xã Bì , huyện T , Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/10/2017 Phí Văn P, sinh năm 1971 cùng Đặng Văn K, sinh năm 1976; Đỗ Duy H, sinh năm 1981; Nguyễn Xuân D, sinh năm 1981 đều trú tại xã B , huyện T đến quán ăn “Không Gian XA” ở thôn Bình Xá, xã B , huyện T , Thành phố Hà Nội để uống rượu. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H đưa cho P số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) để trả tiền ăn. P ra gặp A Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1995 trú tại xã Lâm G, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái là nhân viên của quán thA toán tiền ăn thì hết 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng). Do không đủ tiền thA toán nên P quay lại nói với H “Thiếu tiền thA toán, A còn có 650.000đ thôi, còn thiếu tiền”. H trả lời “đ.m ông có thể mà không giải quyết được à”. H đẩy P ra, P đi ra ngoài bàn uống nước ở ngoài hiên (sát lối ra vào). Do bức tức P nên H đã cầm bình nước đập vào bếp từ nấu lẩu nhãn hiệu Saiko làm vỡ mặt kính bếp. K, D can ngăn và đưa H đi ra. Sau đó, H cầm 01 cốc nước thủy tinh đập xuống bàn uống nước làm vỡ tấm kính bàn uống nước. P lao vào ôm H không để H đập nữa. Lúc đó, Nguyễn Tuấn A (là nhân viên quán ăn “Không Gian XA”) gọi điện cho A Nguyễn Xuân T, sinh năm 1978 trú tại thôn Sen Trì xã Bình Yên –

Thạch Thất là quản lý nhà hàng là có khách đang đập phá quán. Một lúc sau, A T đến và nói “đóng cửa lại, để tao gọi người đến”. Thấy vậy P liền nói “Mày là ai, mày ghê gớm quá thế, mày như bô đời”. T bỏ vào bếp thì P đi theo nói với T “Mày là ai, mày định làm gì tao”. T cầm 02 bó đuă rồi đứng đối diện P đâm 01 phát vào trán bên phải P. Sau đó, T bỏ chạy ra ngoài, P vào bếp lấy 02 con dao và đuổi theo. Khi đuổi theo đến cổng quán, P vứt bỏ 02 con dao và chạy đuổi theo T khoảng 100 mét thì P thấy T ngã xuống đường. P lấy 01 gậy gỗ ven đường đập 01 phát vào thái D bên phải và đập 01 phát vào đầu gối bên phải T, A T nằm gục tại đường còn P đi về quán gặp và nói với H “Tao vừa đuổi được nó ngoài đường đánh cho nó vài gậy rồi, đi về đi”. Sau đó, cả nhóm ra về. Hậu quả: A Nguyễn Xuân T phải đi cấp cứu và nằm điều trị tại Viện quân y 105 Sơn Tây.

Vật chứng T giữ gồm:

- + 01 bếp từ nhãn hiệu SAIKO,
- + 01 mảnh kính vỡ kích thước (18x21x01) cm
- + 01 mảnh kính vỡ kích thước (04x08x01) cm
- + 01 gậy gỗ, màu nâu đỏ, hình khối (có góc cạnh), dài 95cm, kích thước mỗi đầu (3,6x3,2) cm.
- + 02 dao kim loại màu đen dài 34,5cm bản rộng 9cm, chuôi dao dài 13cm
- + 01 dao kim loại màu đen dài 32cm bản rộng 5 cm, chuôi dao dài 13cm

Tại bản kết luận giám định thương tích số 933 ngày 03/11/2017 của Trung Tâm pháp y thành phố Hà Nội xác định tỷ lệ thương tích của A Nguyễn Xuân T là 47%. Cơ chế hình thành thương tích nhiều khả năng do vật tày, vật tày có cạnh gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì kết luận giám định cũng như các chứng cứ đã T thập có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: A T có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường bồi thường các khoản sau:

- Tiền chi phí chữa bệnh: 63.297.901đ;
- Tiền mất T nhập: 200.000đ/ngày x 7 tháng = 42.000.000đ;
- Tiền công người chăm sóc: 200.000đ x 30 ngày = 6.000.000đ;
- Tiền Tê xe: 500.000đ/lần x 4 lần = 2.000.000đ;
- Tiền tổn thất về tinh thần: = 45.000.000đ;

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 200.000đ x 7 tháng = 42.000.000đ;

Tổng cộng 200.297.901đ;

(Hai trăm triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho A T số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Nay A T yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 29/CT - VKS ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phí Văn P về tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Đã đồng khám 3 Siêu 134 BLHS năm 2015, siêu âm, khám 1, khám 2 Siêu 51 Bé luật hình sự 2015; Xét phạt bị cáo Phí Văn P từ 5 năm 6 tháng tù đến 6 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại theo quy định của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch T tiêu hủy 01 bếp từ nhãn hiệu SAIKO, 01 mảnh kính vỡ kích thước (18x21x01) cm, 01 mảnh kính vỡ kích thước (04x08x01) cm, 01 gậy gỗ, màu nâu đỏ, hình khối (có góc cạnh), dài 95cm, kích thước mỗi đầu (3,6x3,2) cm, 02 dao kim loại màu đen dài 34,5cm bản rộng 9cm, chuôi dao dài 13cm, 01 dao kim loại màu đen dài 32cm bản rộng 5 cm, chuôi dao dài 13cm.

Bị cáo và Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phí Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, vật chứng vụ án, kết luận giám định, lời khai của Người bị hại, Người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền ăn nên khoảng 14 giờ 15 phút ngày 30/10/2017 Phí Văn P đã có hành vi sử dụng hung khí là 01 (một) gậy gỗ, hình khối có góc cạnh dài khoảng 95 cm, kích thước khoảng (3,6x3,2) cm đập vào thái D bên phải và đầu gối bên phải A Nguyễn Xuân T, gây tổn hại sức khỏe cho A T là 47%. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 với mức hình phạt là từ 5 năm đến 15 năm tù. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt từ 5 năm đến 10 năm tù là nhẹ hơn so với Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, theo nguyên tắc có lợi Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội đã và viện dẫn áp dụng khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của A T nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Về nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án nay đã được xóa án. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với bị cáo mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau:

- Tiền chi phí chữa bệnh:

63.297.901đ;

- Tiền mất T nhập: 200.000đ/ngày x 7 tháng = 42.000.000đ;
- Tiền công người chăm sóc: 200.000đ x 30 ngày = 6.000.000đ;
- Tiền Tê xe: 500.000đ/lần x 4 lần = 2.000.000đ;
- Tiền tổn thất về tinh thần: = 45.000.000đ;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 200.000đ x 7 tháng = 42.000.000đ;
- Tổng cộng = 200.297.901đ;

(Hai trăm triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng)

Xét thấy người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản trên là có căn cứ, phù hợp với thực tế và quy định tại điều 590 của Bộ luật Dân sự. Tại phiên tòa A T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.000.000đ, bị cáo đồng ý nên ghi nhận.

Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) nay còn phải bồi thường tiếp số tiền là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: 01 bếp từ nhãn hiệu SAIKO, 01 mảnh kính vỡ kích thước (18x21x01) cm, 01 mảnh kính vỡ kích thước (04x08x01) cm, 01 gậy gỗ, màu nâu đỏ, hình khối (có góc cạnh), dài 95cm, kích thước mỗi đầu (3,6x3,2) cm, 02 dao kim loại màu đen dài 34,5cm bản rộng 9cm, chuôi dao dài 13cm, 01 dao kim loại màu đen dài 32cm bản rộng 5 cm, chuôi dao dài 13cm là phương tiện phạm tội và tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch T tiêu hủy.

[8]. Đối với Đỗ Duy H có hành vi dùng bình nước đập vỡ 01 mặt kính của bếp từ nhãn hiệu SaiKo và dùng cốc đập vỡ kính bàn uống nước của quán ăn “Không gian xA”. Căn cứ bản kết luận định giá số 81 ngày 08/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất xác định thiệt hại tổng số tiền là 1.344.000đ (một triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Mặt khác, Đỗ Duy H chưa có tiền án, chưa bị xử phạt hành chính về tội “Hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”, H đã tự nguyện bồi thường phần thiệt hại mà bản thân gây ra. Do vậy, hành vi hủy hoại tài sản của H chưa cấu thành tội phạm nên Công an huyện Thạch Thất đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H về hành vi Hủy hoại tài sản của người khác, mức phạt là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo quy định tại điểm a, khoản 2, điều 15 nghị định 167 của Chính Phủ là có căn cứ.

[9]. Về án phí: BĐ c, o ph¶i chĐu , n phÝ h×nh sù s- thêm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy Đ¶nh của ph, p luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phí Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 134; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phí Văn P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/12/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho A Nguyễn Xuân T tổng số tiền là: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường cho A T số tiền 40.000.000đ, nay còn phải bồi thường tiếp số tiền là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự:

VÒ xố lý vết chong: Áp dụng khoản 2 §iêu 106 cña Bé luật tè tông h×nh sù:

Tịch T tiêu huỷ 01 bếp từ nhãn hiệu SAIKO, 01 mảnh kính vỡ kích thước (18x21x01) cm, 01 mảnh kính vỡ kích thước (04x08x01) cm, 01 gậy gỗ, màu nâu đỏ, hình khối (có góc cạnh), dài 95cm, kích thước mỗi đầu (3,6x3,2) cm, 02 dao kim loại màu đen dài 34,5cm bản rộng 9cm, chuôi dao dài 13cm, 01 dao kim loại màu đen dài 32cm bản rộng 5 cm, chuôi dao dài 13cm , theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 33/2018/THA ngày 26 /4/2018 giữa Công an huyện Thạch Thất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

VÒ ỉn phÝ: Cñn cø khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 cña Bé luật tè tông h×nh sù; khoản 1 §iêu 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

BẾ c, o Phí Văn P phải chịu 200.000® (hai trăm nghìn đồng) ỉn phÝ h×nh sù sñ thÈm và 8.000.000đ (tám triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

BĐ cấp 1 và người bị hại cả quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nội nhện:

- TAND thành phố Hồ Chí Minh;
- CA, VKSND, THA huyện Thạch Thất;
- UBND xã Bình Phú, huyện Thạch Thất;
- Luật HS, VP.

**Tm. Hội đồng xét xử thêm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên
tòa**

Nguyễn Thị T T